

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 449/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị U; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng và ông Nguyễn Văn Đ; Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà U và ông Đ đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc bà U và ông Đ thuận tình ly hôn là có cơ sở chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ không có con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ thỏa thuận bà U chịu cả lệ phí việc ly hôn sơ thẩm. Xét thấy, quan điểm của bà U và ông Đ là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ không có con chung.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị U và ông Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Phạm Thị U chịu cả 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà U đã nộp theo Biên lai thu tiền số 4002 ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế